

Ngày soạn: 10/9/2023

Ngày dạy: 11/9/2023- 12/9/2023

Tuần 2. Tiết 1,2

CHƯƠNG 1:
TẠI SAO CẦN HỌC LỊCH SỬ
BÀI 1:
LỊCH SỬ LÀ GÌ?
(Thời lượng: 2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức: Thông qua bài học, HS nắm được:

- Lịch sử hiện thực.
- Lịch sử được con người nhận thức.
- Vai trò, ý nghĩa của tri thức lịch sử.
- Những nguồn sử liệu cơ bản.
- Ý nghĩa và sự cần thiết của tư liệu trong quá trình tìm hiểu lịch sử.

2. Năng lực

- Năng lực chung:
 - Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.
- Năng lực riêng:
 - Hiểu được lịch sử là những gì diễn ra trong quá khứ.
 - Nêu được khái niệm lịch sử và môn Lịch sử.
 - Giải thích được vì sao cần thiết phải học lịch sử.
 - Nhận diện và phân biệt được các nguồn sử liệu cơ bản.
 - Giải thích được ý nghĩa và giá trị của các nguồn sử liệu.

3. Phẩm chất

- Khơi dậy sự tò mò, hứng thú cho HS đối với môn Lịch sử.
- Tôn trọng quá khứ. Có ý thức bảo vệ các di sản của thế hệ đi trước để lại.
- Tôn trọng kỉ vật của gia đình.
- Có thái độ đúng đắn khi tham quan di tích lịch sử, bảo tàng.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- Giáo án, SGK, SHS Lịch sử và Địa lí 6.
- Một số tranh ảnh được phóng to, một số mẫu chuyện lịch sử tiêu biểu gắn với nội dung bài học.
- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Đối với học sinh

- SHS Lịch sử và Địa lí 6.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập: HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và thực hiện hoạt động sau: Bằng nhiều cách khác nhau như vẽ tranh, vẽ biếm họa, viết đoạn văn miêu tả,...em hãy mô tả lại lớp học của mình ở thời điểm hiện tại.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, trả lời câu hỏi: HS tùy chọn hình thức thực hiện yêu cầu của GV, nội dung mô tả lại lớp học của mình bao gồm: Tên lớp, các bạn học sinh trong lớp, thầy cô giáo, các đồ vật trong lớp học,...

- GV dẫn dắt vấn đề: Các em vừa hoàn thành việc mô tả lại lớp học của mình ở thời điểm hiện tại - năm 2021. Tình huống giả định khoảng 100 năm sau, năm 2121, các nhà sử học tìm thấy những miêu tả của các em trong thư viện một trường học. Họ gọi những văn bản đó là tư liệu lịch sử và nội dung miêu tả của những văn bản là: Lịch sử giáo dục Việt Nam đầu thế kỉ XXI. Những miêu tả của các em về lớp học của mình không giống nhau không, nhưng nó đều mang dấu ấn chủ quan của người làm ra nó và đều phản ánh quá khứ. Vậy lịch sử có phải là những gì diễn ra trong quá khứ? Bài học đầu tiên này sẽ truyền cảm hứng cho các em về tầm quan trọng của lịch sử và việc học lịch sử, giúp các em biết được dựa vào đâu để dựng lại lịch sử một cách chân thực nhất. Chúng ta cùng vào Bài 1 - Lịch sử là gì?

2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Lịch sử và môn Lịch sử

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS hiểu được lịch sử là những gì đã xảy ra trong quá khứ, bao gồm mọi hoạt động của con người từ khi xuất hiện đến nay; Môn Lịch sử là môn khoa học tìm hiểu về lịch sử loài người, bao gồm toàn bộ những hoạt động của con người và xã hội loài người trong quá khứ.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SHS, trả lời câu hỏi và tiếp thu kiến thức.

c. Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi.

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao NV học tập</p> <p>- GV giới thiệu kiến thức:</p> <p>+ Mọi sự vật xung quanh chúng ta đều phát sinh, tồn</p>	<p>1. Lịch sử và môn Lịch sử</p> <p>- Một vài ví dụ cụ thể về lịch sử:</p> <p>+ Ngày 2-9-1945, tại quảng</p>

tại và biến đổi theo thời gian. Xã hội loài người cũng vậy. Quá trình đó là lịch sử.

+ Lịch sử là những gì đã xảy ra trong quá khứ, bao gồm mọi hoạt động của con người từ khi xuất hiện đến nay (lịch sử hiện thực).

- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi Em hãy nêu một vài ví dụ cụ thể về lịch sử.

- GV yêu cầu HS đọc mục Em có biết SHS 11 để xác định được :

+ Những yếu tố cơ bản về một chuyện xảy ra trong quá khứ:

- Thời gian.
- Không gian xảy ra.
- Con người liên quan tới sự kiện đó.

+ Tự đặt ra và trả lời những câu hỏi như:

- Việc đó xảy ra khi nào? Ở đâu?
- Xảy ra như thế nào? Vì sao lại xảy ra?
- Ai liên quan đến việc đó? Việc đó có ý nghĩa và giá trị gì đối với ngày nay.

- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp, quan sát Hình 1.1 và trả lời câu hỏi: Theo em, những câu hỏi nào có thể được đặt ra để tìm hiểu về quá khứ khi quan sát hình 1.1.



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn, HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.
- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV gọi HS trả lời câu hỏi.
- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ

trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập khai sinh Nhà nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa, nay là Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

+ Ngày 30-4-1975 là ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

Đây là lịch sử vì ngày 2-9-1945, ngày 30-4-1975 đã xảy ra trong quá khứ.

- Những câu hỏi có thể được đặt ra để tìm hiểu về quá khứ khi quan sát hình 1.1:

- + Điện Kính Thiên là gì?
- + Điện Kính Thiên có từ bao giờ?
- + Điện Kính Thiên do ai tạo ra?
- + Điện Kính Thiên có ý nghĩa gì với hiện tại?

<p>học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.</p>	
---	--

d. Tổ chức hoạt động:

Hoạt động 2: Vì sao phải học lịch sử?

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS hiểu được học lịch sử để biết được cội nguồn của tổ tiên, quê hương, đất nước; hiểu được ông cha ta đã phải lao động, sáng tạo, đấu tranh như thế nào để có được đất nước ngày nay; để đúc kết những bài học kinh nghiệm của quá khứ nhằm phục vụ cho hiện tại và tương lai.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SHS, trả lời câu hỏi và tiếp thu kiến thức.

c. Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao NV học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc thông tin mục II SHS trang 11 và trả lời câu hỏi: Vì sao phải học lịch sử? - GV mở rộng kiến thức, yêu cầu HS quan sát Hình 1.2 SHS trang 11: Mỗi người đều có nguồn gốc xuất thân, đó là lịch sử của gia đình, dòng họ. Khi một dòng họ xây dựng nhà thờ tổ, lập gia phả,... đều phải nghiên cứu về cội nguồn xa xưa của dòng họ. Đây chính là lịch sử của dòng họ. Mở rộng ra, mỗi dân tộc đều có lịch sử hình thành và phát triển của dân tộc mình (Ví dụ, Việt Nam có ngày hội truyền thống để tưởng nhớ công lao dựng nước của Hùng Vương - Hình 1.2). Như vậy, học lịch sử không phải là học những gì xa xôi mà học là để biết về chính quá khứ của dòng họ, làng xóm, dân tộc mình. - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Có ý kiến cho rằng: Lịch sử là những gì đã qua, không thể thay đổi được nên không cần thiết phải học môn Lịch sử. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Tại sao? + Em hiểu thế nào về từ “gốc tích” trong câu thơ “Dân ta phải biết sử ta/Cho tường gốc tích nước nhà 	<p>2. Vì sao phải học lịch sử?</p> <p>Lý do phải học lịch sử:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Học lịch sử để biết được cội nguồn của tổ tiên, quê hương, đất nước, hiểu được ông cha ta đã phải lao động, sáng tạo, đấu tranh như thế nào để có được đất nước ngày nay. + Học lịch sử để đúc kết những bài học kinh nghiệm của quá khứ nhằm phục vụ cho hiện tại và tương lai. - Em không đồng ý với ý kiến Lịch sử là những gì đã qua, không thể thay đổi được nên không cần thiết phải học môn Lịch sử vì: học môn Lịch sử giúp đúc kết những bài học kinh nghiệm về sự thành công và thất bại của quá khứ để phục vụ hiện tại và xây dựng cuộc sống trong tương lai. - Từ “gốc tích” trong câu thơ nghĩa là lịch sử hình thành buổi

<p>Việt Nam” của Chủ tịch Hồ Chí Minh? Nêu ý nghĩa câu thơ.</p> <p>Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn, HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. - GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS trả lời câu hỏi. - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. <p>Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.</p>	<p>đầu của đất nước Việt Nam, là một phần của lịch sử đất nước ta - “sử ta”.</p> <p>+ Ý nghĩa của câu thơ: người Việt Nam phải biết lịch sử của đất nước Việt Nam như vậy mới biết được nguồn gốc, cội nguồn của dân tộc.</p>
--	---

Hoạt động 3: Khám phá quá khứ từ các nguồn sử liệu

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS hiểu được nguồn sử liệu (tư liệu lịch sử) là dấu tích của người xưa là ở lại với chúng ta và được lưu giữ dưới nhiều dạng khác nhau; có nhiều nguồn tư liệu khác nhau như tư liệu truyền miệng, tư liệu hiện vật, tư liệu chữ viết,... Trong các nguồn tư liệu đó, có những tư liệu được gọi là tư liệu gốc.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SHS, trả lời câu hỏi và tiếp thu kiến thức.

c. Sản phẩm học tập: HS làm việc cá nhân, thảo luận theo cặp và trả lời câu hỏi.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
<p>Bước 1: GV chuyển giao NV học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc thông tin mục III SHS trang 12 và trả lời câu hỏi: + Nguồn sử liệu là gì? + Có những nguồn sử liệu nào? <p>- GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp, đọc thông tin về các nguồn sử liệu và quan sát Hình 1.3 đến Hình 1.6 và trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trình bày đặc điểm của các nguồn sử liệu? Nguồn sử liệu nào có giá trị lịch sử xác thực nhất, tại sao? + Hãy cho biết các hình từ Hình 1.3 đến Hình 1.6 hình nào là tư liệu gốc? 	<p>3. Khám phá quá khứ từ các nguồn sử liệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn sử liệu (tư liệu lịch sử) là dấu tích của người xưa là ở lại với chúng ta và được lưu giữ dưới nhiều dạng khác nhau. - Có nhiều nguồn tư liệu khác nhau như tư liệu truyền miệng, tư liệu hiện vật, tư liệu chữ viết,... Trong các nguồn tư liệu đó, có những tư liệu được gọi là tư liệu gốc. - Đặc điểm của các nguồn sử liệu : <ul style="list-style-type: none"> + Tư liệu gốc: Đây là nguồn sử liệu có giá trị lịch sử xác thực nhất vì nó là nguồn tư liệu liên quan trực tiếp đến



sự kiện lịch sử ra đời vào thời điểm diễn ra sự kiện, phản ánh sự kiện lịch sử đó.

+ Tư liệu truyền miệng: gồm nhiều thể loại như truyền thuyết, thần thoại, ca dao, dân ca,.. được truyền từ đời này qua đời khác.

+ Tư liệu chữ viết bao gồm các bản chữ khắc trên xương, mai rùa, vỏ cây, đá, các bản chép tay hay in trên giấy,.. ghi chép tương đối đầy đủ mọi mặt đời sống con người và các sự kiện lịch sử đã xảy ra.

+ Tư liệu hiện vật là những dấu tích vật chất của người xưa còn giữ được trong lòng đất hay trên mặt đất như các công trình kiến trúc, các tác phẩm nghệ thuật, đồ gốm,..

- Các hình là tư liệu gốc: Hình 1.4, 1.5, 1.6.

- GV mở rộng kiến thức, cho HS quan sát sơ đồ tư duy nguồn sử liệu:



Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- GV hướng dẫn, HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu.

- GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

<p>- GV gọi HS trả lời câu hỏi. - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.</p>	
--	--

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

- a. **Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua dạng câu hỏi lý thuyết .
- b. **Nội dung:** HS sử dụng SHS, kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.
- c. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.
- d. **Tổ chức thực hiện:**
 - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi 2 phần Luyện tập SHS trang 14: Căn cứ vào đâu để biết và dựng lại lịch sử?
 - HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời: Căn cứ vào những chứng cứ lịch sử hay tư liệu lịch sử, nguồn sử liệu để biết và dựng lại lịch sử.
 - GV nhận xét, chuẩn kiến thức.

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

- a. **Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua dạng câu hỏi thực hành.
- b. **Nội dung:** HS sử dụng SHS, kiến thức đã học, kiến thức và hiểu biết thực tế, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.
- c. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.
- d. **Tổ chức thực hiện:**
 - GV yêu cầu HS về nhà trả lời câu hỏi 3 và câu hỏi 5 phần Vận dụng SHS trang 14:

Câu 3: Em biết những di tích lịch sử nào ở địa phương em đang sống? Hãy kể cho cả lớp nghe về sự kiện lịch sử liên quan đến một trong những di tích đó.

Câu 5: Cửa Bắc, một công trình kiến trúc cổ, nằm trên phố Phan Đình Phùng, Hà Nội. Trên tường vẫn còn nguyên dấu vết đạn pháo của thực dân Pháp khu đánh chiếm thành Hà Nội năm 1832. Có ý kiến cho rằng nên trùng tu lại mặt thành, xóa đi những vết đạn pháo đó. Em có đồng ý với ý kiến đó không? Tại sao?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, đưa ra câu trả lời:

Câu 3:

- Những di tích lịch sử nào ở địa phương em đang sống (Hà Nội): Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Cột cờ Hà Nội, Đền Cổ Loa, Gò Đống Đa, Điện Kính Thiên, Nhà Hát lớn,...

- Sự kiện lịch sử liên quan đến Nhà Hát lớn: Tại Quảng trường trước Nhà hát lớn, ngày 19/8/1945, 20 vạn đồng bào Thủ đô đã mít tinh hưởng ứng lời kêu gọi Tổng khởi nghĩa của Việt Minh, sau biến thành cuộc biểu tình vũ trang cướp chính quyền ở Hà Nội.

Câu 5: Em không đồng ý với ý kiến nên trùng tu lại mặt thành, xóa đi những vết

đạn pháo đó vì những vết đạn đó là một phần của lịch sử, là nguồn sử liệu nên phải được giữ gìn và tôn trọng.

- *GV nhận xét, chuẩn kiến thức.*